

香港定向總會
Orienteering Association of Hong Kong

2021 香港定向排名聯賽 – 中/長距離
精英組合資格賽員名單

WE

- 1 CHAN HAU WAH BRENDA / 陳巧華
- 2 CHAN PUI FUNG / 陳佩鳳
- 3 CHENG YUEN KI HILDA / 鄭宛琦
- 4 CHU YING YAU / 朱映柔
- 5 FUNG CHARMAINE KAI WING / 馮啟穎
- 6 LAM CHO YU / 林楚茹
- 7 LEE WING SUM / 李詠琛
- 8* LEUNG HEI TUNG / 梁熙彤
- 9 LEUNG KA KI / 梁嘉琪
- 10 LUI WAI LAN IRIS / 呂慧蘭
- 11 LUI WAI NING VIOLET / 呂慧寧
- 12* WONG YI SHAN / 王以山
- 13 YEE SZE WING / 余思穎

ME

- 1 CHAN TIN MONG / 陳天望
- 2 CHAU PO LOK / 周寶樂
- 3 CHEUNG KANG KAI / 張鏡佳
- 4 CHOW MAN LONG / 周文朗
- 5 CHOY KWOK WAI / 蔡國偉
- 6 CHU YAU MAN / 朱祐民
- 7 CHUNG AUSTIN / 鍾曜庭
- 8 CHUNG HO YIN / 鍾浩賢
- 9 CHUNG WAI NANG / 鍾為能
- 10 HUI SIU TUNG / 許兆東
- 11 KWOK KIN KWAN / 郭建均
- 12 LAM KA CHING / 林家正
- 13 LAM SAM CHOI ABY / 林三才
- 14 LEE KIN WAI / 李健威
- 15 LEE YEUNG CHI / 李揚治
- 16 LEUNG CHI HANG / 梁志恆
- 17 LEUNG CHUNG WAI / 梁仲緯
- 18 LI CHUN HO / 李雋皓
- 19 LI SING WAI / 李升威
- 20 MA LOK HIN / 馬樂軒
- 21 MAN CHI KIN / 萬智健
- 22 PEREIRA DANIEL ANTONIO / 白誕安
- 23 POON BRIAN WING YOUNG / 潘永殷
- 24 SHIU CHIT HEI / 蕭哲晞
- 25 TAM WING CHUNG / 譚泳聰
- 26 WONG CHEUK WANG / 王卓弘
- 27 WONG TSZ CHUN JASON / 黃梓臻
- 28 WONG YU HONG BRYAN / 王裕康
- 29 YEUNG KWOK KEUNG / 楊國強
- 30 YIP CHAK LUN GERALD / 葉澤麟
- 31 YOU YI / 游羿
- 32 YU TSZ FUNG / 余梓丰
- 33 YU TSZ WAI / 余梓維
- 34 YUEN WANG KI / 袁宏基

*運動員向技術委員會申請並已獲批准。

#如有任何查詢，請電郵至 info@oahk.org.hk 與本會職員聯絡。